

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

QUY CHẾ

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 139/QĐ-ĐHCNTT ngày 1 tháng 4 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin (ĐHCNTT), bao gồm: Đánh giá kết quả rèn luyện và khung điểm; phân loại và quy trình đánh giá; tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả; tổ chức thực hiện.

2. Quy chế này áp dụng đối với sinh viên được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy tại Trường. Sinh viên văn bằng 2, sinh viên chương trình liên kết chưa áp dụng quy chế này.

Điều 2. Mục đích và nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên

1. Mục đích:

Công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Trường ĐHCNTT, nhằm góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục con người phát triển toàn diện; nâng cao công tác giáo dục thái độ, bồi dưỡng đạo đức, nhân cách, phẩm chất và năng lực hoạt động xã hội cho sinh viên, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước; đảm bảo hoàn thành tầm nhìn, sứ mạng, mục tiêu của ĐHQG-HCM và Trường ĐHCNTT.

2. Nguyên tắc:

a) Thực hiện nghiêm túc quy trình và các tiêu chí đánh giá được quy định tại quy chế này; đảm bảo khách quan, chính xác, công bằng, công khai.

b) Đảm bảo yếu tố bình đẳng, dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của sinh viên được đánh giá.

c) Tạo điều kiện, định hướng để sinh viên rèn luyện, chủ động xây dựng kế hoạch rèn luyện.

d) Thể hiện tính hệ thống, đảm bảo tính thống nhất, thực hiện liên thông, liên kết trong toàn ĐHQG-HCM.

e) Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.

f) Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ các bộ phận, các đơn vị có liên quan tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

Điều 3. Nội dung đánh giá và thang điểm

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là đánh giá ý thức, thái độ của sinh viên theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

- a) Ý thức và thái độ tham gia học tập và nghiên cứu khoa học (tối đa 30đ);
 - b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường (tối đa 20đ);
 - c) Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (tối đa 25đ);
 - d) Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng (tối đa 25đ);
 - e) Các nội dung cộng thêm (tối đa 40đ).
2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100.

Chương II

CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ KHUNG ĐIỂM

Điều 4. Đánh giá về ý thức và thái độ tham gia học tập và nghiên cứu khoa học

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:
- a) Ý thức và thái độ trong học tập;
 - b) Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học;
 - c) Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi;
 - d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập;
 - e) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động liên quan đến học thuật của lớp, Khoa, Trường, ĐHQG-HCM;

- f) Kết quả học tập và nghiên cứu khoa học.
- 2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 30 điểm.

Điều 5. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường

- 1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:
 - a) Ý thức chấp hành chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của ngành, của ĐHQG-HCM được thực hiện trong Nhà trường;
 - b) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong Nhà trường.
 - c) Ý thức tham gia Tuần sinh hoạt công dân - sinh viên.
- 2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

Điều 6. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội

- 1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:
 - a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao;
 - b) Ý thức và hiệu quả tham gia xây dựng, đóng góp, quảng bá hình ảnh của Trường, ĐHQG-HCM;
 - c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.
- 2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

Điều 7. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng

- 1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:
 - a) Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng;
 - b) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.
- 2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

Điều 8. Các nội dung cộng thêm

- 1. Sinh viên được cấp trung ương, tỉnh/thành phố khen thưởng hoặc được tặng Bằng khen của Giám đốc ĐHQG-HCM, Giấy khen của Hiệu trưởng trường ĐHCNTT.

2. Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong Nhà trường.

3. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 40 điểm. Điểm đánh giá quy định tại điều này được tính vào tổng điểm đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên, nhưng không vượt quá 100 điểm.

Chương III

THỜI GIAN, CÁCH TÍNH KẾT QUẢ, PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Điều 9. Thời gian và cách tính kết quả rèn luyện

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ chính, năm học và toàn khóa học. Nếu năm học có 3 học kỳ thì học kỳ thứ 3 sẽ được đánh giá rèn luyện chung với học kỳ thứ 2.

2. Điểm rèn luyện của học kỳ chính là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết của Nhà trường.

3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ chính của năm học đó.

4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ chính của khóa học và được tính theo công thức sau:

$$R = \frac{\sum_{i=1}^N r_i}{N}$$

Trong đó:

- R là điểm rèn luyện toàn khóa.
- r_i là điểm rèn luyện của các học kỳ chính.
- N là tổng số học kỳ chính có đánh giá kết quả rèn luyện.

Điều 10. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu. Sinh viên có kết quả rèn luyện xếp loại từ trung bình trở lên là đạt.

2. Phân loại kết quả rèn luyện:
 - a) Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc;
 - b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;
 - c) Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá;
 - d) Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình;
 - e) Dưới 50 điểm: loại yếu.

Điều 11. Phân loại sinh viên để đánh giá

1. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.
2. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.
3. Sinh viên bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.
4. Sinh viên trễ/chậm tiến độ được đánh giá kết quả rèn luyện theo bảng điểm quy định tại Bảng điểm rèn luyện chi tiết kèm theo.
5. Sinh viên khuyết tật hoặc mồ côi (cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ), hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương không có khả năng tham gia hoặc không đáp ứng yêu cầu chung các hoạt động rèn luyện thì được ưu tiên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện.
6. Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.
7. Sinh viên đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại cơ sở đào tạo quản lý chương trình thứ nhất. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì cơ sở đào tạo quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.
8. Sinh viên chuyển trường được bảo lưu kết quả rèn luyện của cơ sở đào tạo cũ khi học tại cơ sở đào tạo mới và tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

Điều 12. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

1. Mỗi sinh viên được cấp 1 tài khoản tại website <https://drl.uit.edu.vn/> để kiểm tra, theo dõi kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên.

2. Phân quyền tại website <https://drl.uit.edu.vn/>

a) Quản lý hệ thống: Phòng CTSV chịu trách nhiệm chính, Phòng Dữ liệu & CNTT hỗ trợ thực hiện.

b) Duyệt hoạt động: Phòng CTSV, Khoa (hoạt động cấp khoa).

c) Tạo hoạt động: Khoa, Phòng, Ban chức năng thuộc trường, CVHT, lớp trưởng, đại diện cơ sở Đoàn, cơ sở Hội, đại diện CLB đội nhóm...

3. Quy định tạo hoạt động:

a) Hoạt động cấp lớp: Ban cán sự lớp được cấp quyền để tạo hoạt động cho sinh viên đăng ký tham gia và cập nhật danh sách dựa trên bảng điểm đánh giá chi tiết (Phụ lục kèm theo) dưới sự giám sát của Phòng CTSV, Khoa trực thuộc.

b) Hoạt động thường xuyên như Mùa hè xanh, xuân tình nguyện, các cuộc thi học thuật, hội thao....: các đơn vị tổ chức các hoạt động gửi danh sách sinh viên tham gia cho P.CTSV theo địa chỉ email ctsv@uit.edu.vn để cập nhật vào hệ thống chấm điểm rèn luyện chậm nhất 15 ngày kể từ ngày kết thúc hoạt động.

c) Hoạt động khác: các cá nhân, đơn vị (gọi chung là đơn vị) muốn tính điểm rèn luyện cho sinh viên thì thực hiện theo quy trình sau:

Bước	Quy trình	Mô tả chi tiết công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện
1	Đề nghị	Các đơn vị gửi kế hoạch tổ chức hoạt động về P.CTSV và đề nghị mức ĐRL cho từng nội dung cụ thể	Trước ngày tổ chức 1 tuần	Đơn vị tổ chức hoạt động
2	Thông báo kết quả	P.CTSV xem xét và thông báo cho cá nhân/đơn vị biết kết quả xử lý	Trong vòng 3 ngày kể từ khi nhận được đề nghị cuối cùng	P.CTSV
3	Gửi kết quả	Đơn vị gửi danh sách sinh viên tham gia hoạt động về P.CTSV. Nếu đơn vị không gửi danh sách đúng thời gian sẽ không được tính ĐRL cho	Sau khi kết thúc hoạt động trong thời gian 1 tuần	Đơn vị tổ chức hoạt động

		SV		
4	Cập nhật vào hệ thống	P.CTSV tiến hành cập nhật danh sách SV tham gia hoạt động vào hệ thống ĐRL.	3 ngày	P.CTSV
5	Khiếu nại	Sinh viên khiếu nại về danh sách tham gia hoạt động đã cập nhật trên hệ thống (nếu có)	15 ngày	SV
6	Phúc đáp	P.CTSV cập nhật lại danh sách (nếu thay đổi) sau khi quay lại bước 3	3 ngày	P.CTSV

4. Kết thúc học kỳ, Cố vấn học tập cùng với Ban cán sự linh hoạt cách thức tổ chức họp lớp, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm đánh giá của từng sinh viên theo thông báo của Phòng CTSV.

5. Ban chủ nhiệm Khoa xem xét và gửi kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp trường thông qua Phòng CTSV.

6. Hội đồng cấp trường họp xét, thống nhất trình Hiệu trưởng xem xét và quyết định công nhận kết quả.

7. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của sinh viên phải được thông báo cho sinh viên biết trước 20 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức.

Chương IV

TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Điều 13. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện

1. Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

2. Hội đồng cấp trường

- a) Thẩm quyền thành lập: Hiệu trưởng ký Quyết định thành lập.
- b) Thành phần Hội đồng cấp trường bao gồm:
 - Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền.
 - Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng công tác sinh viên hoặc tương đương.
 - Các ủy viên: Đại diện Lãnh đạo các khoa, phòng (ban) có liên quan, đại diện Đoàn thanh niên và Hội sinh viên.
- c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp trường:
 - Tham mưu, tư vấn cho Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.
 - Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng khoa, đề nghị Hiệu trưởng công nhận.

Điều 14. Sử dụng kết quả

1. Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học và toàn khóa học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên.
2. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của sinh viên có thể được ghi chung vào bảng điểm kết quả học tập hoặc theo hình thức giấy chứng nhận kết quả rèn luyện do trường cấp và lưu trong hồ sơ của sinh viên khi tốt nghiệp ra trường.
3. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của sinh viên làm căn cứ để xét tốt nghiệp theo quy định của Nhà trường; được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng – kỷ luật, hoạt động giao lưu và trao đổi sinh viên quốc tế; xét thôi học, ngừng học; xét lưu trú ký túc xá; xét giải quyết việc làm thêm; xét miễn giảm chi phí, dịch vụ và sinh hoạt trong ký túc xá và các ưu tiên khác do Hiệu trưởng quyết định.
4. Sinh viên có kết quả rèn luyện xuất sắc được Hiệu trưởng xem xét biểu dương, khen thưởng và đề nghị khen thưởng Bằng khen Giám đốc ĐHQG-HCM theo quy định tại Quy chế Thi đua, khen thưởng và Kỷ luật học sinh, sinh viên ĐHQG-HCM.
5. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện yếu trong hai học kỳ chính liên tiếp lần thứ nhất thì xem xét kỷ luật ở mức độ cảnh cáo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu hai học kỳ chính liên tiếp lần thứ hai sẽ bị buộc thôi học.

Điều 15. Quyền khiếu nại

Sinh viên có quyền khiếu nại về việc đánh giá kết quả rèn luyện:

1. Khiếu nại về chi tiết điểm từng hoạt động của học kỳ đang xét được thực hiện theo quy định tạo hoạt động.
2. Khiếu nại về kết quả điểm rèn luyện học kỳ được thực hiện chậm nhất 20 ngày kể từ ngày có điểm rèn luyện dự kiến thông qua tài khoản sinh viên.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Quy chế có hiệu lực kể từ học kỳ 1 năm học 2019-2020. Trong quá trình thực hiện, bản quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung phù hợp với yêu cầu thực tế và theo các quy định của Nhà nước, quy định của ĐHQG-HCM và của Trường ĐHCNTT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Tấn Trần Minh Khang